TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2021/HS-ST
Ngày 15/01/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Trung Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Viễn và Lò Văn Thôn.

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Quốc Huy – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên toà: Ông Sộng Nỏ Ly - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Cà Văn T, sinh năm 1993, tại huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản P, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cà Văn S, sinh năm 1965 và bà Cà Thị S, sinh năm 1972; bị cáo có vợ là Lò Thị H, sinh năm 1995 và có hai con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 06/10/2015 Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xử phạt 04 tháng tù giam về tội Đánh bạc (đã được xóa án tích); bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/5/2020 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 21 giờ 10 phút ngày 17/5/2020, tại khu vực bản P, xã C, huyện S tỉnh Sơn La, tổ công tác Công an huyện S phối hợp với Công an xã C, huyện S và Đồn Biên phòng cửa khẩu C, huyện S kiểm tra và phát hiện Cà Văn T (Có lý lịch nêu trên) có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Lò Văn C, sinh năm 1998, trú tại bản N, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La. Vật chứng thu giữ của T: 01 hộp nhựa màu đỏ chứa 02 viên nén màu hồng; 01 gói nilon màu trắng và 01 gói giấy bên trong cả hai gói này đều chứa chất bột màu trắng; thu giữ của Lò Văn C 01 gói giấy bạc bên trong có một mảnh viên nén màu hồng. (T và C khai nhận là Methamphetamie

và Heroine) Ngoài ra tổ công tác còn thu giữ của T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, số tiền 240.000VNĐ, 01 tẩu tự chế và 01 bật lửa ga.

Tổ công tác đã lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng dẫn giải Cà Văn T về Công an huyện Sông Mã để điều tra làm rõ.

Cùng ngày, cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã tiến hành khám xét khẩn cấp đối với Cà Văn T phát hiện, thu giữ 01 gói nilon màu xanh chứa chất bột màu trắng tại giường ngủ của Cà Văn T, sinh năm 1991 là anh trai của T (T khai nhận là Heroine cất giấu để sử dụng).

Ngày 19/5/2020 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã phối hợp với VKSND huyện Sông Mã và Phòng Kỹ Thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành mở niêm phong, xác định số lượng, khối lượng số ma túy của Cà Văn T và Lò Văn C, kết quả: 01 mảnh viên nén màu hồng thu giữ của Lò Văn C có khối lượng 0,05 gam, lấy hết làm mẫu giám định ký hiệu "C"; 02 viên nén màu hồng thu giữ của T có khối lượng 0,21 gam, lấy hết làm mẫu giám định ký hiệu "T3"; chất bột màu trắng trong gói nilon màu trắng và gói giấy màu trắng thu giữ của T có khối lượng lần lượt là 0,19 gam, 0,16 gam lấy hết làm mẫu giám định ký hiệu, ký hiệu là "T1", "T2". Cơ quan Công an huyện Sông Mã ra quyết định trưng cầu giám định chất ma túy và loại ma túy.

Tại kết luận giám định số: 795 ngày 22/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu C và T3 đều là ma túy, loại chất Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là C = 0,05 gam, T3 = 0,21 gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu T1 và T2 là ma túy, loại chất Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là T1 = 0,19 gam, T2 = 0,16 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ được là 0,26 gam loại Methamphetamine và 0,35 gam loại Heroine.

Quá trình điều tra Cà Văn T khai nhận: Chiều ngày 15/5/2020 Cà Văn T một mình đi bộ lên chặt tre ở khu vực đường tuần tra biên giới Việt Nam – Lào thuộc bản P, xã C thì gặp một người đàn ông quốc tịch Lào không rõ tên tuổi và địa chỉ, T hỏi và mua được của người này 08 viên Methamphetamine và 01 gói Heroine với số tiền 250.000đ. T đem số ma túy về nhà và đã sử dụng một ít Heroine, số Heroine còn lại T gói thành 02 gói (01 gói bằng nilon màu trắng và 01 gói bằng mảnh giấy trắng), tất cả số Methamphetamine, Heroine T cho vào một lọ nhựa màu đỏ hình tròn cất giấu nhằm mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Khoảng 20 giờ ngày 17/5/2020 Cà Văn T đang ở nhà tại bản P, xã C, huyện S thì Lường Văn B, sinh năm 1993 trú tại bản H, xã C điều khiển xe mô tô chở vợ của T là Lò Thị H về nhà, B gọi T xuống bếp hỏi mua Heroine của T nhưng T không bán, T lấy ra một ít Heroine để cùng B sử dụng. Khi sử dụng ma túy xong thì có Trần Văn T, sinh năm 1982 trú tại bản H, xã C và Lò Văn C, sinh năm 1998 ở bản N, xã M, huyện S đến, C và T đi vào trong nhà bếp chỗ B với Ti đang ngồi, T vào góc bếp nhặt lấy xoài ăn còn C hỏi mua Methamphetamine thì T đồng ý. C lấy ra tờ tiền mệnh giá 200.000VNĐ đưa cho T, nhận lấy tiền T lấy ra 03 Hồng phiến để lên trên "ếp khẩu" (đồ dùng để đựng xôi của dân tộc Thái) cho C rồi

quay người về phía B tiếp tục nói chuyện. C nhặt lấy Methamphetamine rồi tự bỏ giấy bạc và bật lửa ra sử dụng ngay tại bếp của T, khi sử dụng xong một viên thì T đi vào sử dụng cùng một viên, sau đó T nói có việc nên đi về trước. C tiếp tục bỏ viên Methamphetamine thứ ba ra sử dụng thì T quay sang nhìn thấy nên nói với C "mày mang về đi" (ý là không cho C sử dụng ma túy tại nhà T), C đáp lại là "sắp hết rồi, cho em sử dụng nốt" thì không thấy T nói gì nên tiếp tục sử dụng hết số Methamphetamine còn lại. Sử dụng xong 03 viên Methamphetamine C lấy ra số tiền 40.000VNĐ hỏi mua Methamphetamine của T tiếp, T đồng ý nhận lấy tiền, rồi lấy một viên Methamphetamine đặt lên trên mặt "ếp khẩu" cho C. C nhặt viên Methamphetamine lên bẻ thành hai mảnh, một mảnh C gói bằng giấy bạc rồi cho vào túi quần đang mặc mục đích đem về để sử dụng, phần còn lại C tiếp tục sử dụng tại bếp của T thì B cũng xin sử dụng cùng một hơi. Ngay sau khi bán Hồng phiến lần thứ hai cho C, T bỏ ra hai viên Hồng phiến để sử dụng, khi T sử dụng xong thì bị tổ công tác Công an huyện Sông Mã phối hợp với Công an xã C, S và Đồn Biên phòng cửa khẩu C, S làm nhiệm vụ, kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ cùng vật chứng.

Bản cáo trạng số: 154/CT-VKS ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố bị cáo Cà Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã giữ nguyên quan điểm truy tố Cà Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý". Đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố Cà Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý". Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt Cà Văn T từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù;

Không phạt bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu huỷ:

01 phong bì niêm phong bên trong phong bì đựng 01 hộp nhựa màu đỏ, 01 mảnh nilon màu trắng, 01 mảnh giấy và 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở; 01 phong bì màu trắng của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, đã niêm phong kín, bên trong phong bì đựng phong bì niêm phong cũ + chất bột màu hồng và chất bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu T1, T2, T3 không sử dụng đến trong quá trình giám định có khối lượng T1=0,15 giam, T2=0,13 gam, T3=0,15 gam; 01 vỏ phong bì dùng để niêm phong số tiền 240.000đ; 01 tẩu tự chế bằng trai nhựa (đã qua sử dụng); 01 bật lửa ga màu đỏ (đã qua sử dụng).

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 240.000 đồng tiền mua bán ma túy.

Trả lại cho bị cáo Cà Văn T: 01 chiếc điện thoại di động hiệu SAMSUNG Galaxy A7, màu xanh (điện thoại đã qua sử dụng cũ).

3. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà bị cáo Cà Văn T thừa nhận: Ngày 15/5/2020 T mua được 08 viên Methamphetamine và một cục Heroine của một người đàn ông quốc tịch Lào không quen biết với giá 250.000đ, để sử dụng và bán kiếm lời. Ngày 17/5/2020 tại bếp nhà Cà Văn T, T đã hai lần bán Methamphetamine cho Lò Văn C với giá 240.000 đồng thì bị bắt quả tang cùng vật chứng.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra được chứng minh như sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng thu giữ trong vụ án; kết luận giám định; lời khai của những người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Cà Văn T đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy: Tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nhưng do nghiện chất ma túy và hám lợi bất chính nên bị cáo đã thực hiện tội phạm. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do vậy cần xem xét cân nhắc xử phạt bị cáo mức hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo. Việc cách ly bị cáo một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có thể đảm bảo được điều kiện và thời gian để bị cáo cải tạo, giáo dục trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa giáo dục chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện chất ma túy. Ngày 06/10/2015 Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xử phạt 04 tháng tù về tội Đánh bạc. Đã được xóa án tích. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: quá trình điều tra và xét hỏi tại phiên tòa thấy rằng bị cáo không có tài sản nên không phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo theo quy định của khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong phong bì đựng 01 hộp nhựa màu đỏ, 01 mảnh nilon màu trắng, 01 mảnh giấy và 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở; 01 phong bì màu trắng của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, đã niêm phong kín, bên trong phong bì đựng phong bì niêm phong cũ + chất bột màu hồng và chất bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu T1, T2, T3 không sử dụng đến trong quá trình giám định có khối lượng T1=0,15 giam, T2=0,13 gam, T3=0,15 gam; 01 vỏ phong bì dùng để niêm phong số tiền 240.000đ; 01 tẩu tự chế bằng trai nhựa (đã qua sử dụng); 01 bật lửa ga màu đỏ (đã qua sử dụng). Là vật Nhà nước cấm lưu hành, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 240.000 đồng thu giữ của Cà Văn T xét thấy là tiền do phạm tội mà có. Cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu SAMSUNG Galaxy A7, màu xanh (điện thoại đã qua sử dụng cũ) xét là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội. Do đó cần trả lại cho bị cáo.

[5] Đối với người đàn ông quốc tịch Lào đã bán ma túy cho bị cáo như bị cáo khai. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ của người này do đó không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với hành vi cất giấu trái phép 0,05 gam Methamphetamine để sử dụng, Lò Văn C chưa có tiền án, tiền sự về tội phạm ma túy. Ngày 24/8/2020 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, là phù hợp và đúng quy định của pháp luật.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lường Văn B hành vi không cấu thành tội phạm nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, là phù hợp và đúng quy định của pháp luật.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Văn T hành vi không cấu thành tội phạm. Tuy nhiên Trần Văn T đã bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã truy cứu trách nhiệm hình sự trong vụ án Tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 09/6/2020 nên không đặt vấn đề xử lý đối với Trần Văn T trong vụ án này.

Đối với hành vi Trần Văn T, Lò Văn C cùng sử dụng ma túy tại nhà Cà Văn T. Nhưng ca hai lần T và C sử dụng ma túy thì Cà Văn T không nhìn thấy và khi T thấy C một mình sử dụng ma túy T đã đuổi không cho C sử dụng ma túy nhưng C vẫn tiếp tục sử dụng ma túy. Quá trình điều tra và tại phiên Tòa không đủ cơ sở quy trách nhiệm hình sự đối với Cà Văn T về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại điều 256 Bộ luật hình sự.

Đối với hành vi cất giấu trái phép 0,15 gam Heroine của Cà Văn T để sử dụng. Ngày 26/5/2020 cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Cà Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy nên không đề cập đến việc giải quyết trong vụ án này.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Xét thấy thời hạn tạm giam của bị cáo còn dưới 45 ngày nên cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Cà Văn T phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma tuý".

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Cà Văn T 07 năm 06 tháng (bẩy năm sáu tháng) tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày ngày 18/5/2020.

Không phạt bổ sung – (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ:

- 01 phong bì niêm phong mặt trước phong bì ghi: "vật chứng lưu kho vụ: Cà Văn T, sinh năm 1993, Nơi cư trú: Bản P, C, S, Sơn La. Hành vi: Bán trái phép chất ma túy. Gồm: 01 hộp nhựa màu đỏ, 01 mảnh nilon màu trắng, 01 mảnh giấy và 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở; 01 phong bì của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, đã niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi: " Vật chứng vụ: Cà Văn T - Mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 17/5/2020, tại xã C, huyện S, tỉnh Sơn La. Niêm phong hồi 9 giờ 00 phút, ngày 22 tháng 5 năm 2020. Tại Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La. Gồm có: Phong bì niêm phong cũ + chất bột màu hồng và chất bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu T1, T2, T3 không sử dụng đến trong quá trình giám định, có khối lượng T1 = 0,15 gam, T2 = 0,13 gam, T3 = 0,15 gam; 01 phong bì dùng để niêm phong số tiền 240.000đ; 01 tẩu tự chế bằng trai nhựa, đã qua sử dụng; 01 bật lửa gia màu đỏ, đã qua sử dụng.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 240.000 đồng (hai trăm bốn mươi nghìn đồng) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam.

Trả lại cho bị cáo Cà Văn T 01 chiếc điện thoại di động hiệu SAMSUNG Galaxy A7, màu xanh (điện thoại đã qua sử dụng cũ).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng an phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Cà Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 15/01/2021.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Trung Kiên

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sông Mã;
- Công an huyện Sông Mã;
- THAHS;
- Chi cục THA dân sự huyện Sông Mã;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.